TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-DS	*Đ, ngày 06 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 528/2024/TLST-DS ngày 13/12/2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim P**, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 191C, đường N, phường L, TP.B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Vợ chồng ông **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1994 bà **Đoàn Như Mỹ T**, sinh năm 1999; Địa chỉ: 48 B, Thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ hiện tại: Thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Vợ chồng ông Phạm Văn Đ bà Đoàn Như Mỹ T đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Kim P số tiền nợ gốc 2.450.000.000đ và 196.000.000đ tiền lãi, tổng cộng là 2.646.000.000đ (Hai tỉ sáu trăm bốn mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí: Vợ chồng ông Đức bà Trân nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 42.460.000 đồng (Bốn mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng). Hoàn trả cho bà Phượng 41.596.830 tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000334 ngày 10/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H.Đ;
- Chi cục THADS H.Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Yến Như